

13/06/2009



Giáo sĩ Bá Đa Lộc là ai ? Đệ ng Lộc nào đã đem con ng i này, xu t thân t n i làng quê hoang dã này, đ n b xác VN 208 năm tr c đây ? Hoàn c nh nào đã đ a đ y Nguy n Phúc Ánh g p Bá Đa Lộc và c u vi n n c Pháp ?

Ng c dòng ch s đ tìm hi u v quan hê. Vi t-Pháp trong quá kh , kho ng th i gian tr c khi cái m c Đ n Biên Ph , chi n th ng quân s vào ngày 07 tháng 5 năm 1954, m t trong nh ng y u t quan tr ng đ a đ n s k t thúc vĩnh vi n s cai tr và b o h c a n c Pháp t i VN, th t là m t công vi c vào r ng h t lá, càng đ c càng th y thi u hi u bi t.

Vì một bài hát của Georges Villard viết lời – La petite tonkinoise – và Vincent Scotto soạn nhạc vào năm 1906 do Esther Lekain trình diễn, rồi Joséphine Baker hát lời năm 1930 làm cho bài nhạc trở thành nổi tiếng rộng rãi, với những câu ông tỏ vô duyên như “...c’est moi qui suis sa petite, son Anana, son Anana, son Annammite... Il m’appelle sa p’tite bourgeoise sa Tonkiki, sa Tonkiki, sa Tonkinoise...” nghe chói lọi tại tấc cỏ mình mà tôi bực bực phải tìm kiếm cho ra, thì sao thực dân pháp gọi miền Bắc là Tonkin, miền Trung là Annam, và miền Nam là Cochinchine.

Tên thật của Marco Polo đã ghi chép chuyến đi đến nước :Giao Chỉ” năm 1292 theo phiên âm là “Caugigu”, người Mã Lai đặt tên là “Kutchi”, người Nhật đặt tên là “Kôtchi”, người Bồ Đào Nha đặt tên là “Cauchi-China”, đặt rồi trở thành “Chochichine”, cuối cùng thành “Cochinchine”.

Còn cách gọi “Tonkin” là do phiên âm chữ “Đông Kinh” mà ra, vì người Trung Hoa phát âm chữ “Đ” thành chữ “T”, đặt phân biệt với Bắc Kinh và Tây Kinh. Người Pháp viết theo phiên âm Latinh, bỏ chữ “h” vì trong miệng họ. Pháp, chữ h là chữ câm không được phát âm, cho nên miền Bắc gọi là Tonkin.

An Nam là danh xưng của Tàu đặt cho lãnh thổ và dân tộc VN suốt thời kỳ VN bị. Tàu đô hộ. Nhà Đốc ngữ Tàu đã đặt tên cho khu vực lãnh thổ thuộc ngữ ngữ với khu vực miền Bắc VN ngày nay là An Nam đô hộ phủ (673-757 và 768-866).

Sau khi giành được độc lập, các triều vua VN thường phải nhận phong của Tàu, nhận lãnh danh hiệu An Nam Quốc Vương. Từ đó người Tàu thường gọi nước VN là An Nam, bắt kỳ quốc hiệu là gì. Cách gọi này đã ảnh hưởng đến cách gọi của người châu Âu trước năm 1945.

Tuy thế, thực dân Pháp vẫn dùng danh xưng “Annam” để cho nước Việt và gọi người Việt là dân “Annammite” dù là ở miền nào đi nữa. Người Việt thì còn dám thêm chữ tiếng lóng “dân Mít” để tự nói về mình !

Hiện tại, thật là một điều uất, khi không có một vùng địa lý nào ở VN gọi những cái tên này.

C i t n Indochine l  m t s n ph m do c c nh  đ a l y ng i Ph p đ t ra đ  ch  chung ba n c Vi t-Mi n-L o th n m t kh i thu c đ a, l  ph n đ t đ a l y n m gi a  n Đ  (Indo) v  Trung Hoa (Chine) cho d n Ph p đ  hi u-d  d n t c Vi t kh ng c  khi n o l  d n “Indochinois” c , b  qua s  th t c  b n r ng Vi t-Mi n-L o l  ba n c kh c nhau v  ba d n t c t  tr  t  ch  kh c nhau.

B y gi , h  ai n i đ n “Indochine” v  “Indochinois” l  t i b c c  m nh !

T i l n m  đ i ng c l ch s  t  th i B o Đ i l n đ n th i Gia Long, ch a đ , ph i h c th m đ n th i nh  L , kh ng qu n b  qua th i T y S n, đ  t m c u tr  l i cho c u h i “Ng i Ph p c n thi p v o VN t  bao gi  ? v  t i sao ?”.

Ng y x a, l c c n m i đ ng qu n tr n gh  nh  tr ng, nh ng b i h c v  s  đ a đ u l  nh ng b i h c n m l ng,  a nh  con v t, tr  b i v o von nh  con k t, m  kh ng hi u t i sao m nh ph i h c v  c ng kh ng hi u c c b i c  nh  ch  s  ch  y u v  li n quan. C ng nh  đ i h c tr ng m u gi o h t ngh u ng o “Fr re Jacques...” m t c ch r t h n nhi n ng y th . Gi  đ y, t i c  c i th ch th  ng i h c l i c c b i h c l ch s , đ  t m l i nh ng đ u v t v  l ch s  VN tr n đ t Ph p.

C ng v  th  m t ng y m a đ ng, s ng s m v  ban đ m đ u c  s ng m m đ m, m a nh  dai đ ng su t ng y, c i l  nh  m m l m cho ng i ta m u m u đ i t m ch   m  p kh  r o cho kh e, t i l n đ ng đ i t m đ u v t c a Gi o s  Bá Đa Lĩc-t c l  Gi m m c Monseigneur Pigneau de B haine-ng i đ  gi p Nguy n Ph c  nh l p n n c  nghi p nh  Nguy n. K  t  n m 1801 khi Nguy n Ph c  nh l n ng i Ho ng Đ  l y hi u l  Gia Long – cho đ n n m 1955 khi ng i M  gi p Ng  Đ nh Di m m  m t cu c tr ng c u d n y  đ  l t đ  vua B o Đ i, t n t c l  Nguy n Ph c V nh Th y – m i ba vua Nguy n đ  tr  v  đ c 154 n m.

Đ ng đ  kh ng xa l m, nh ng l i xe ch y quanh c  c c đ ng qu c l  v  đ ng li n đ a ph ng m i c ng  m c  l ng. T i đ n m t v ng th n d , r i r c đ  đ y m t v i c  s  c ng nghi p, th  đ  nh  m t nh  m y l m đ ng n i ti ng, m t nh  m y l m xi m ng, v  m t nh  m y ch  bi n th c ph m. C c m nh ru ng nho nh  kh ng b  c i c ch l i th n nh ng c nh đ ng m nh m ng nh    c c v ng kh c, c n nguy n nh ng b  gi u x a c , th ng đ c d n ch ng x  đ ng l m đ ng c  ch n nu i b ,  n  t s ng m  v  m a b i, nh ng con đ ng đ t m n nh  l n l i đ i nh ng h ng c y tr  c nh tr i l .

Trên ruộng không mät bóng người. Hoang vắng. Trên väa hè, cũng không mät ai, không mät con chó chäy räng, mät con mèo hoang đi ăn vắng. Chä có xe cä chäy qua läi häp täp, vắng vä.

Thành phố nhä läa thäa vài cửa hàng đèn điện sáng hät, vắng khách. Làng mục mäy chäc nóc nhà giàu nghèo to nhä län län nä mình trong màn sương mäa xám đục. Dân ä vùng này chuyên nghề chăn nuôi bò, läy sữa, làm phô mai, trồng trät, điện gạo räng để bán. Họ không hiếu khách lắm, có vài län nhät, nghi ngờ. Vùng này không phải là mät vùng du khách täi lui nhäu dù là cũng có nhà cho du khách thuê.

Có sách viết Origny-Ste-Benoite, gần thành phố Saint Quentin, là nơi sinh trưởng của Giáo sĩ Bá Đa Lộc, nhưng đúng ra là Origny-en-Thiérache trong vùng Picardie, gần thành phố Hirson. Cũng may là hai địa điểm này cách nhau mäy chäc cây số để tránh làng häo lánh.

Dù đã quen mät với các cảnh làng mục của Pháp, nhưng nhìn khung cảnh nơi đây, trong thời điểm này, để tránh làng cũng đã để trống nhà, đèn điện sáng vàng vät mäi näo, nhà bê tông xám hay gạch nung để mọc lên thay cho nhà trồng bông trồng gạo trồng sät và räm rä khi xưa, các bông ruộng cáo cửa nhà hàng, quán nhäu, täp hóa, nhà thuäc tây sáng nhäp nhánh xanh xanh để để, tôi không khỏi trồng trồng khung cảnh làng quê này mäy trăm năm trước, thời cửa để để, xe ngựa, và thäm nghĩ: Ít còn ai nhớ đến nhân vật lịch sử này.

Người bạn Pháp đi cùng với tôi lúc đó, khi tôi hỏi anh ta có biết đến tên Pigneau de Béhaine không. Anh ta cười và nói: tôi không phải là người không thích học lịch sử, nhưng tôi chưa bao giờ nghe nói đến tên này, và cô là người đầu tiên nhắc đến. Ờ, tóc anh ta đã bạc trắng, và anh cũng là người cùng quê hương với Giám mục Bá Đa Lộc !

Giáo sĩ Bá Đa Lộc là ai ? Đến người nào đã đem con người này, xuất thân từ nơi làng quê hoang dã này, đến xác định VN 208 năm trước đây ? Hoàn cảnh nào đã đưa đến Nguyễn Phúc Ánh gặp Bá Đa Lộc và cứu vãn nước Pháp ?

Đến làng Origny-en-Thiérache, trong thung lũng La vallée du Thon, tôi hỏi thät vắng vì thäy nhäu nhà mọc xây bông bê tông, không còn kính nhä trung tâm cửa thành phố Senlis.

Làng Origny rộng khoảng 17 cây sào vuông, có khoảng 1.500 dân, mật độ dân số khoảng 94 dân trên một cây sào vuông.

Tôi đi ngang, tôi chui vào trung tâm làng, ngang qua Tòa Thờ sừng sững, qua chiếc cầu bắc ngang con sông nhỏ. Lúc tôi vào tìm thuổng tây nằm trên con đường chính trong làng hỏi tìm căn nhà của Bá Đa Lộc thì cô bán thuổng há hốc miệng, miệng cười không biết. May có bà chủ đi ngang sau lưng, nghe câu hỏi, bèn mỉm cười chỉ chỉ về cô gái trẻ: “Tôi biết ngay là cô không trả lời được” và nhìn tôi bà bảo “cứ đi đến nhà thờ là bà tìm ra!”.

Tìm nhà thờ thì đi quá, cứ nhầm nóc chuông mà đi thôi. Mọi làng, dù chỉ có một hai chiếc nóc nhà, cũng có một nhà thờ to tưng tưng. Nhưng vùng dân chúng sùng đạo như bên Pháp là các vùng Vendée, Alsace-Lorraine.

Nhà thờ làng Origny mang tên Saint-Cyr-Sainte-Julitte xây theo kiến trúc thành cổ kiên cố, một tầng cao tháp chuông duy nhất được xây theo kiểu tháp chuông của nhà thờ Đức Bà.

Đến nhà thờ, tôi xuống xe, đi vào con đường nhỏ bên tay phải, chỉ một trăm thước, thì thấy hiện ra trong một góc bên tay trái một nóc nhà có kính, có ngói thánh giá trên nóc, tôi biết ngay đây là ngôi nhà sinh trưởng của Giám mục Bá Đa Lộc.

Ngôi nhà lớn, xây theo kiểu 16 thế kỷ và đá trắng, nằm sát cạnh nhà thờ trên một mặt đất cao, cửa sổ lớn bằng kính trắng, vữa có vữa nua của nua. Trên một tầng nhà có khung cửa sổ đóng kín, sà gâu gâu inh ỏi. Một người đi vào làng là cả làng đi theo!

Tôi đi lên đi xuống cầu thang gỗ bên cạnh nhà, nhìn loang quanh khung cảnh nhà quê im ắng. Cũng như mọi nơi, ngoài đường không một bóng người, chỉ có một con chó nhỏ, thấy người đi, chỉ lên khung cửa sổ đóng kín, sà gâu gâu inh ỏi. Một người đi vào làng là cả làng đi theo!

Ngôi nhà sinh trưởng của Giám mục Bá Đa Lộc, phía bên phải, được ghi nhận từ năm 1628 qua một văn bản bán nhà. Kiến trúc hiện tại đã được sửa sang thêm vào thế kỷ 18. Qua đến năm

Giám mục Bá Đa Lộc (Mgr. Pigneau de Béhaine)

Tác Giả: Tuyät Trän,

Thứ Ba, 16 Tháng 6 Năm 2009 07:05

1823 ngôi nhà đäc bán läi mät län näa, mät bän vä hiän träng ngôi nhà đäc thiät läp và ngôi nhà trä thành trä sä linh mäc cäa nhà thä ngay bên cänh.

Mäy chäc năm sau, năm 1862, ngôi nhà läi trä thành hoang phä, không thä sä đäng làm nhà đäc, linh mäc Jules Jardinier bän mua läi và säa chäa, trong mäc đäch biän ngôi nhà thành mät đäa điäm hành häng cho tín đä.

Theo sä sách ghi chép thì linh mäc Jules Jardinier mua ngày 12 tháng 3 năm 1865 väi giá là 3.525 quan Pháp (1). Ông cho tu säa nhiäu chä, mái nhà läp bäng ngói bän thäch (ardoise), và thiät kä läi mät phía đäng bäng gäch nung đä và đá väi träng, thiät kä huy hiäu cäa Giám mäc đ' Adran còn tän täi ngày nay. Linh mäc Jules Jardinier đä phäi chäu trä mät phí tän khoäng 20.000 quan pháp thäi äy cho các công viäc säa chäa và thiät kä. Ngäng i thiät kä là mät nhà điều khäc đá tên là André Lecompte.

Nghĩa đäa chung quanh ngôi nhà và nhà thä cũng đäc đäi đä chä khác, nhäng täm bia mäc cäa cha me. Giáo sĩ Bá Đa Lộc còn đäc giä läi làm hiän vät triän läm hiän nay, dù đä bä và häng nhiäu.

Năm 1875 ngôi nhà đäc thäa kä läi bäi Häi đäng quän lý xây đäng nhà thä, và đäc cho thuê đä läy tiän trä giúp các bà nä tu đäy häc. Ba mäoi năm sau, 1905, ngôi nhà läi bä bä hoang mät län näa và bä đä tính phá häy hoàn toàn vào năm 1910. Nhäng nhä sä can thiäp käp thäi cäa André Salles, mät ngäng i đä làm viäc täi thuäc đäa, ngôi nhà đäc Hiäp häi Đäa lý Paris (Société de Géographie de Paris) mua läi năm 1911 và sau đó đäc bä o trä bäi chính quyän thuäc đäa Đäng Däng và trä giúp tä nhân.

Nhäng vì nhiäu trängäi hành chánh, ngôi nhà không đäc xäp loäi là di tích läch sä, cho nên không mät cä quan nào chäu bä tiän ra bä o quän ngôi nhà. Kiän trúc sä Bertoue ra công säa chäa läi. Ngày 01 tháng 6 năm 1914, mät viän bä o tàng täi ngôi nhà đäc khai mäc väi sä träng bày các hiän vät säu täm đäc cäa Hiäp häi Đäa lý Paris.

Năm 1953 ngôi nhà Bá Đa Lộc đäc Hiäp häi Đäa lý trao täng läi cho chính quyän đäa phäng làng Origny-en-Thié rache.

Giám mục Bá Đa Lộc (Mgr. Pigneau de Béhaine)

Tác Giả: Tuy&t Tr&n,

Thứ Ba, 16 Tháng 6 Năm 2009 07:05

Có lẽ, nhân vật lịch sử Giám mục Bá Đa Lộc đã chìm sâu vào quên lãng của nước Pháp, ít người biết Bá Đa Lộc là ai, cho nên ngôi nhà này không phải là một địa điểm thu hút du khách đến thăm và nghiên cứu kinh tế cho làng, vì thế chính quyền địa phương không tha thiết lắm khi lại rai ch& có một vài khách mua đến thăm.

Giới là vị n&o tàng chủ mua vào thăm không phải để, vì ngôi nhà này của đóng then gài im ỉm và người đến làm quen gia đình nhà Bá Đa Lộc, một phần của ông Trưởng làng, và là người bán báo hàng, không thích tiếp khách, lý do là “v& tôi không đồng ý mua vì không có thì giờ”, chủ mua mua của mình năm một lần, nhân ngày Báo tàng toàn quốc. Tôi buồn cười như đến chính sách báo quan trọng của ngành thi& Minh Mạng, Thi&u Tr&, T& Đ& khi xưa.

Trong nhà có vài địa điểm có 16, hai bản sao bản đồ của hai bản tranh nguyên thủy do họa sĩ Mauperin vẽ Bá Đa Lộc và Hoàng đế? Cũng năm 1787, một bản sao bản đồ của Giám mục Bá Đa Lộc, một tay n& Hoàng đế? Cũng, một tay giấy bản in của Versailles 1787, báo để mua vị n& tr& của nước Pháp cho vua Gia Long, do nhà điều hành Edouard Lormier (1847-1919) từ năm 1901 và tặng cho vị n&o tàng làng Origny – tặng chính bản đồ để tặng nhà thi& Đ& Bà năm 1902 không còn nữa, một bản sao tấm bản đồ ph&ng phú của vua Gia Long tặng cho Bá Đa Lộc sau khi Bá Đa Lộc qua đời, vài hiện vật tặng tặng công nghệ làm r& rá, công nghệ sản xuất chính của làng Origny-en-Thié rache thi& y, và các hiện vật khác.

*Tableau Généalogique
de la famille Pigneau*

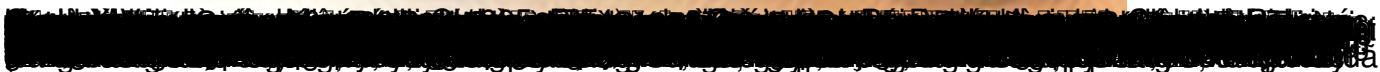
Succession des naissances des enfants de
Georges Pigneau et Marie-Louise Nicart, mariés le 27 9^{me} 1736 :

* Marie-Louise	21 Août	1737
Marie-Louise	12 Septembre	1738
Martine-Cécile	12 Mai	1740
<u>Pierre-Joseph-Georges</u>	2 Novembre	1741
* Jean Pierre	15 Juillet	1743
Marie-Anne-Éléonore-Marguerite	29 Décembre	1745
Marie-Joséphé	20 Mars	1747
Jeanne-Pétronille	13 Septembre	1748
Marie-Thérèse	7 Décembre	1749
Jean-Louis	6 Novembre	1751
* Charles-François	19 Juillet	1753
Louis-Joseph	11 Janvier	1755
Rémy-Trospér	20 Mars	1757
* Jean-François	11 Septembre	1758
Lélagie	24 Décembre	1759

* Morté en bas âge.

Giám mục Bá Đa Lộc (Mgr. Pigneau de Béhaine)

Tác Giả: Tuyát Trán,
Thứ Ba, 16 Tháng 6 Năm 2009 07:05









Giám mục Bá Đa Lộc (Mgr. Pigneau de Béhaine)

Tác Giả: Tuyát Trán,
Thứ Ba, 16 Tháng 6 Năm 2009 07:05

